

Bản án số: 125/2020/HS-ST

Ngày: 18-11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiệp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ
2. Bà Trần Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Phan Tiến Lực là Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Thị Kim A, sinh năm 1997 tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 20, khu vực 4, phường Ghềnh R, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Lê Văn C sinh năm 1968 và bà Hồ Thị Bích N (chết); Chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn T – Luật sư của Văn phòng Luật sư Triết và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định cử. “Có mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Thị Kim A:

Ông Lê Văn C sinh năm 1968; trú tại: Tổ 28, khu vực 3, phường Quang Trung, TP. Quy Nhơn, Bình Định (Cha của bị cáo A); “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1975; trú tại: Căn hộ C 2-3 Chung cư Long T, TP. Quy Nhơn, Bình Định; “vắng mặt”.

2. Chị Nguyễn Thị N Ý, sinh năm 1984; trú tại: Căn hộ E 7-3 Chung cư Long T, TP. Quy Nhơn, Bình Định; “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Dương Thị H, sinh năm 1956; trú tại: Tổ 20, khu vực 4, phường Ghềnh R, TP. Quy Nhơn, Bình Định; “Vắng mặt”.

2. Ông Nguyễn Kế L, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 2, khu vực 1, phường Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, Bình Định; “Vắng mặt”.

3. Anh Nguyễn Hồng N, sinh năm 1982; trú tại: An Ngãi, phường Nhơn H, TX. An Nhơn, Bình Định; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết các bãi giữ xe của Chung cư Long Thịnh thuộc phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn không có người trông coi nên vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/4/2020, bị cáo Hồ Thị Kim A mang theo 01 chìa khóa xe mô tô đi bộ một mình vào chung cư Long Thịnh thuộc phường Ghềnh R, TP. Quy Nhơn tìm kiếm xe mô tô không khóa cổ để chiếm đoạt. Khi đến bãi giữ xe của tòa nhà Lock C Chung cư Long T, bị cáo A thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 77FA-9110 của anh Nguyễn Quốc T không khóa cổ, không người trông coi, nên bị cáo dùng chìa khóa mang theo mở khóa rồi dắt xe đi qua cổng bảo vệ ra khỏi Chung cư rồi đem đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cất giấu. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/4/2020, anh T phát hiện mất xe mô tô nên trình báo Công an phường Ghềnh R. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, anh T phát hiện bị cáo đang điều khiển xe mô tô của mình đi trên đường Tây Sơn, TP. Quy Nhơn nên giữ lại và báo Công an phường Ghềnh Ráng. Tại cơ quan CSĐT Công an Tp Quy Nhơn, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên của mình.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, vào ngày 07/3/2020, bị cáo vào khu vực giữ xe của Tòa nhà Lock A chung cư Long Thịnh chiếm đoạt một xe đạp màu đen của chị Nguyễn Thị N Ý đang để tại bãi, sau khi chiếm đoạt được xe đạp, bị cáo đem đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cất giấu và sử dụng làm phương tiện đi lại.

Ngày 24/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, biển số 77FA-9110, dung tích xi lanh

49cm³, số máy: 9609610, số khung: 9609554, xe đăng ký lần đầu năm 1997, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 30%, trị giá là: 3.066.666 đồng.

Ngày 08/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: Xe đạp màu đen loại gấp lại được ở giữa than xe, có mã số YK0090103564, mua tháng 01/2020, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 70%, trị giá là: 2.300.000 đồng.

Ngày 23/7/2020, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung có Công văn số 657/KTGD, kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm giám định Hồ Thị Kim A chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71); hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 77FA-9110 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Quốc T, trả 01 xe đạp màu đen, trên thân xe có mã số YK0090103564 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị N Ý. Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị N Ý không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 122/CT - VKSQN ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Hồ Thị Kim A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Hồ Thị Kim A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 của BLHS; xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim A từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Luật sư Nguyễn Văn T trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo. Tuy vậy, mong HĐXX xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần, trước, tại và sau thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật, nhận thức xã hội rất hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, tài sản chiếm đoạt đều đã thu hồi trả lại cho bị hại, sau khi bị bắt tạm giam bị cáo bị bệnh dẫn đến đi lại không được. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim Anh 06 tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo không tự bào chữa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Thị Kim A không bào chữa bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nên rất hối hận, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Thị Kim A tuy là người có nhược điểm về tâm thần nhưng vẫn có sức khỏe, có năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên biết tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng vì tham lam, muốn có xe đạp, xe mô tô để sử dụng nên vào ngày 07/3/2020, bị cáo đến khu vực để xe của Tòa nhà Lock A chung cư Long Thịnh lén lút chiếm đoạt một xe đạp màu đen của chị Nguyễn Thị N Ý rồi mang đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cất giấu. Sau đó vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/4/2020, bị cáo đến khu vực để xe của tòa nhà Lock C Chung cư Long Thịnh lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 77FA-9110 của anh Nguyễn Quốc T rồi đem đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cất giấu. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định thì xe mô tô hiệu Honda, biển số 77FA-9110 của anh T có trị giá là: 3.066.666 đồng; xe đạp của chị Nguyễn Thị N Ý có trị giá là: 2.300.000 đồng. Tài sản bị cáo trộm cắp có tổng trị giá là 5.366.666 đồng nên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào những khoảng thời gian, địa điểm khác nhau, mỗi lần giá trị tài

sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội chỉ để có phương tiện sử dụng, sau khi bị bắt tạm giam bị cáo bị bệnh hạ Kali máu, xui tay chân không đi lại được. Tại phiên tòa, cha của bị cáo hứa sẽ đưa bị cáo về chăm sóc, quản lý nên HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình vẫn bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Bị cáo đã bị tạm giam 01 tháng 06 ngày, HĐXX xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ nên theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự thì thời gian đã bị tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, 01 ngày tạm giam được quy đổi thành 03 ngày cải tạo không giam giữ ($36 \times 3 = 108$ ngày).

[3] Bồi thường thiệt hại:

Anh Nguyễn Quốc T, chị Nguyễn Thị N Ý đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh T, chị Ý không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam

giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giam trước từ ngày 14/10/2020 đến ngày 18/11/2020 là 36 ngày, quy đổi thành 108 ngày (03 tháng 18 ngày) cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Hồ Thị Kim A đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiệp

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Bà Trần Thị Bích Hợp

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2020/TLST-HS ngày 16/10/2020 đối với:

Bị cáo **Hồ Thị Kim Anh** - Sinh năm: 1997 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 20, khu vực 4, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: không

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, truy tố các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng:

Tội danh: Đủ căn cứ để xác định bị cáo Hồ Thị Kim Anh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Hình phạt: xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim Anh 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giam trước từ ngày 14/10/2020 đến ngày 18/11/2020 là 36 ngày, quy đổi thành 108 ngày (03 tháng 18 ngày) cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Hồ Thị Kim Anh đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Thị Kim Anh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thọ

Trần Thị Bích Hợp

Nguyễn Văn Hiệp